PHIẾU BÀI TẬP TOÁN 5 – TUẦN 12

Chủ đề: Nhân một số thập phân với một số tự nhiên

ĐỀ 2:

Bài 1: Điền đúng (Đ), sai (S) vào ô trống:

a) $8,231 \times 51 = 419,79$ ☐ b) $0,0052 \times 326 = 16,952$ ☐

c) $23,56 \times 205 = 4829,8$ ☐ d) $97,228 \times 12 = 1166,736$ ☐

Bài 2: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1,23 tấn $\times 5$ – 42,3 tạ + 6,42 tấn $\times 18$

A. 117,47 tấn B. 1174,8 tấn C. 117,48 tấn D. 117,5 tấn

Bài 3: Nối câu trả lời với đáp số đúng:

Một người đi ô tô trung bình mỗi phút đi được 1,0225 km. Hỏi người đó đi được bao nhiêu mét trong thời gian sau:

$\frac{2}{3}$ giờ đi được	24540 m
$\frac{3}{4}$ giờ đi được	25562,5 m
$\frac{2}{5}$ giờ đi được	40900 m
$\frac{5}{12}$ giờ đi được	46012,5 m

Bài 4: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Một khu vườn hình vuông có cạnh bằng 123,68 m. Tính chu vi khu vườn đó.

A. 494,6 m B. 494,72 m C. 4947,2 m D. 247,36 m

Bài 5: Tính giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện nhất:

a) $2,5 \times 2,89 \times 4 + 10 \times 3,11$

……

……

……

……

……

b) $2,23 \times 82 + 2,23 \times 20 - 2,23 \times 2$

……

……

……

……

……

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD

Bài 6: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng là 89,75 m. Chiều dài của mảnh vườn gấp 4 lần chiều rộng. Người ta trồng rau trên mảnh vườn đó, trung bình cứ $1m^2$ thu được 4kg rau. Hỏi trên mảnh vườn đó thu hoạch được bao nhiêu tấn rau?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 7: Một mét vải có giá là 150 000 đồng. Người ta mua 1,22 mét vải để may quần với giá tiền công may quần là 100 000 đồng. Hỏi toàn bộ số tiền may chiếc quần đó là bao nhiêu?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Bài 1:

Phương pháp giải: muốn nhân một số thập phân với một số tự nhiên ta làm như sau:

- Thực hiện phép nhân như nhân các số tự nhiên.
- Đếm xem trong phần thập phân của số thập phân có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phảy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ trái sang phải.

Cách giải:

a) $8,231 \times 51 = 419,79$ S

Sai vì $8,231 \times 51 = 419,781$

b) $0,0052 \times 326 = 16,952$ S

Sai vì $0,0052 \times 326 = 1,6952$

c) $23,56 \times 205 = 4829,8$ Đ

d) $97,228 \times 12 = 1166,736$ Đ

Bài 2:

Phương pháp giải: Đưa các số liệu về cùng 1 đơn vị, sau đó thực hiện phép nhân số thập phân với số tự nhiên như thông thường.

Cách giải:

Đổi 42,3 tạ = 4,23 tấn.

1,23 tấn × 5 – 4,23 tấn + 6,42 tấn × 18

= 6,15 tấn – 4,23 tấn + 115,56 tấn

= 1,92 tấn + 115,56 tấn

= 117,48 tấn.

Vậy đáp án đúng là đáp án C.

Bài 3:

Phương pháp giải:

- Đổi các số đo thời gian về đơn vị đo là phút.

- Đổi: 1,0225 km = 1022,5m.

- Tìm quãng đường đi được ta lấy số mét đường đi được trong 1 phút nhân với thời gian đi.

Cách giải:

Đổi :

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD

$\frac{2}{3}$ giờ = 40 phút; $\frac{3}{4}$ giờ = 45 phút;

$\frac{2}{5}$ giờ = 24 phút; $\frac{5}{12}$ giờ = 25 phút;

1,0225 km = 1022,5m

Ta có:

1022,5 × 40 = 40900; 1022,5 × 45 = 46012,5

1022,5 × 24 = 24540; 1022,5 × 25 = 25562,5

Vậy ta có kết quả như sau:

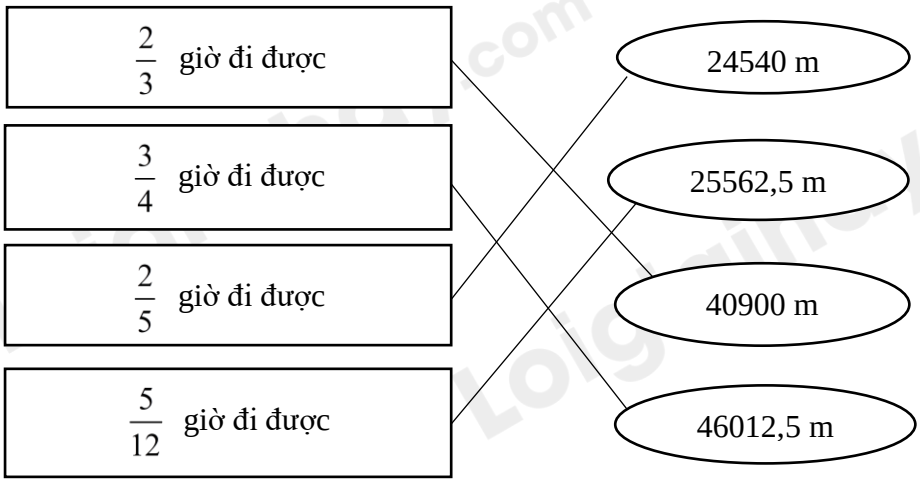

Bài 4:

Phương pháp giải: Chu vi khu vườn hình vuông bằng chiều dài cạnh hình vuông × 4.

Cách giải:

Chu vi của khu vườn hình vuông là:

$$123,68 \times 4 = 494,72\,(\text{m}).$$

Vậy đáp án đúng là đáp án B.

Bài 5:

Phương pháp giải: Áp dụng tính chất giao hoán của phép nhân, tính chất nhân phân phối của phép nhân đối với phép cộng ta thu được các phép tính đơn giản, dễ tính toán hơn.

a × b + a × c = a × (b + c);

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD

a × b + a × c + a × d = a × (b + c + d);

a × b = b × a;

Cách giải:

a) $2,5\times 2,89\times 4+10\times 3,11$

$=2,5\times 4\times 2,89+10\times 3,11$

$=10\times 2,89+10\times 3,11$

$=10\times (2,89+3,11)$

$=10\times 6$

$= 60$

b) $2,23\times 82+2,23\times 20-2,23\times 2$

$=2,23\times (82+20-2)$

$=2,23\times 100$

$= 223$

Bài 6

Phương pháp giải: Để tính được số thóc thu hoạch được trên mảnh vườn đó thì trước tiên ta phải tính được diện tích của mảnh vườn.

- Chiều dài của mảnh vườn = chiều rộng của mảnh vườn nhân 4;

- Diện tích của mảnh vườn = chiều dài của mảnh vườn nhân với chiều rộng của mảnh vườn.

- Số rau thu được trên mảnh vườn đó = số rau thu hoạch được trên $1m^2$ nhân với diện tích mảnh vườn .

- Chú ý yêu cầu bài toán đơn vị là tấn nên cần đổi đơn vị theo yêu cầu.

Cách giải:

Chiều dài của mảnh vườn là:

89,75 × 4 =359 (m)

Diện tích của mảnh vườn hình chữ nhật là:

359 × 89,75 = 32220,25 (m^2)

Số rau thu hoạch được là:

32220,25 × 4 =128881 (kg)

Đổi 128881kg = 128,881 tấn.

Đáp số: 128,881 tấn.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD

Bài 7:

Phương pháp giải:

- Tính số tiền mua vải = giá tiền của 1 mét vải nhân với số mét vải để may quần.

- Số tiền may quần = số tiền vải để may quần + tiền công may chiếc quần đó.

Cách giải:

Số tiền mua vải để may quần là:

$150000 \times 1,22 = 183000$ (đồng)

Số tiền để may toàn bộ chiếc quần đó là:

$183000 + 100000 = 283000$ (đồng)

Đáp số: 283000 đồng.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để giải bài tập SGK, SBT, VBT lớp 1-12
Toán - Lý - Hóa - Sinh - Văn - Sử - Địa - Anh - GDCD